

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG – NSC

Tổ chức ngày 15/4/2014 (thứ 3)

NỘI DUNG

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	2
2. GIỚI THIỆU CHUNG	3
3. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	9
4. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	16
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	22
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT	24
7. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2013	33
8. BÁO CÁO CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG KINH DOANH, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2013 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2014	35
9. TỜ TRÌNH XIN BIỂU QUYẾT CHẤP THUẬN CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TGD	37
10. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH	38



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG – NSC

THỜI GIAN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
7h30 - 8h30	- Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời	
8h30 - 9h45	- Khai mạc (báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, khách mời, Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu), thông qua chương trình Đại hội	
	- Báo cáo của HĐQT	
	- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, phương hướng hoạt động năm 2014	
	- Báo cáo Tài chính của công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2013 đã được kiểm toán	
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình công ty và xác nhận của công ty kiểm toán	
9h45 – 10h10	- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 - Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2013, Phương án năm 2014 - Tờ trình Ủy quyền lựa chọn công ty kiểm toán. - Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty	
10h10 – 10h25	- Nghỉ giải lao	
10h25 – 11h00	- Thảo luận định hướng hoạt động năm 2014. - Thảo luận các nội dung họp bàn khác.	
11h00 – 11h15	- Biểu quyết các vấn đề HĐQT trình Đại hội	
11h15 – 11h30	- Thông qua và biểu quyết Nghị quyết của Đại hội - Bế mạc Đại hội.	

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**

Tên tiếng Anh: VIETNAM NATIONAL SEED JSC (Viết tắt VINASEED)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101449271 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/02/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/01/2013.

- Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2013): 100.298.380.000 đồng (Một trăm tỷ, hai trăm chín tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2013): 322.996.555.452 đồng (Ba trăm hai hai tỷ, chín trăm chín sáu triệu năm trăm năm năm ngàn bốn trăm năm hai đồng).

Địa chỉ: Số 01 Lương Định Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Số điện thoại: 043 8523294

Fax: 043 8527996

Website: www.vinaseed.com.vn.

Mã cổ phiếu: NSC.

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- + Năm 1968: Tiền thân là Công ty giống cây trồng cấp 1 trực thuộc Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- + Năm 1978: Thành lập Công ty giống cây trồng Trung ương.
- + Năm 2003: Chuyển đổi công ty giống cây trồng Trung ương 1 thành Công ty cổ phần giống cây trồng Trung ương theo quyết định 5029/TCCB/BNN của Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 10/11/2003. Vốn điều lệ ban đầu 13.500.000.000 đồng. Số đơn vị thành viên: 8 đơn vị.
- + Năm 2006: Chính thức niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán thành phố HCM với mã chứng khoán NSC.
- + Năm 2011: Công ty được chính thức công nhận là Doanh nghiệp khoa học công nghệ (Doanh nghiệp khoa học công nghệ đầu tiên trong ngành giống cây trồng Việt Nam).
- + Năm 2012 - 2013: Tăng vốn điều lệ lên 100.298.380.000 đồng. Số đơn vị thành viên 13 đơn vị. Tổng tài sản đạt gần 450 tỷ, vốn chủ sở hữu: 330 tỷ tăng gấp 23 lần so với thời điểm mới cổ phần hóa 2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, chuyển giao công nghệ cao trong nông nghiệp và xuất nhập khẩu các loại giống cây trồng nông, lâm nghiệp.
- ❖ Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại nông sản và vật tư nông nghiệp.
- ❖ Kinh doanh bất động sản.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Các tỉnh thành trong cả nước.
- Thị trường Lào, Campuchia, Trung Quốc.

4. Thành tích nổi bật:

Các giải thưởng tiêu biểu trong năm 2013:

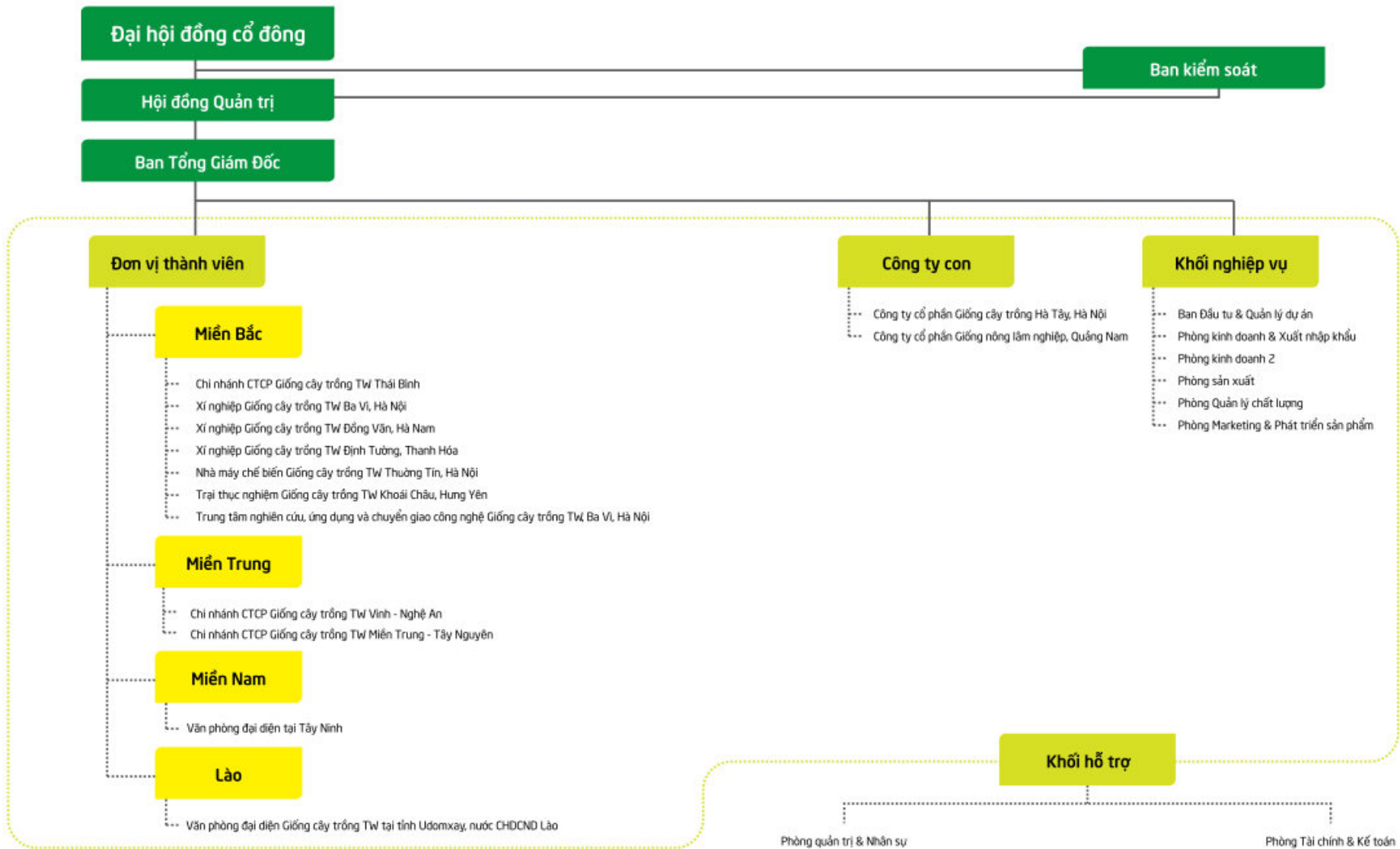
1. Được Forbes Asia lựa chọn là một trong 200 công ty có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á năm 2013
2. Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2012, 2013 (Fast 500) do Vietnam Report phối hợp cùng báo Vietnamnet thực hiện.
3. Xếp hạng 14 trong TOP 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam giao đoạn 2010-2012 do Tạp chí Nhịp cầu đầu tư phối hợp cùng công ty Chứng khoán Thiên Việt bình chọn
4. Giải thưởng Sao vàng đất Việt 2013 - TOP100 Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam
5. Thương hiệu nổi tiếng ASIAN 2013 do Bộ Thông tin - Văn hóa Lào, Bộ Công thương - Lào, Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, Bộ Công thương Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Hội Phát triển hợp tác kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia tổ chức trao tặng.
6. Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam lần thứ I năm 2013 do Bộ Nông nghiệp và PTNT trao tặng.

Các giải thưởng những năm trước:

- ❖ Huân chương Lao động hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng do có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2004 đến năm 2008, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- ❖ Cờ thi đua Chính phủ trao tặng cho công ty vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2011.
- ❖ Bằng Khen của Thủ tướng chính phủ trao tặng cho công ty vì đã có thành tích trong công tác từ năm 2004 – 2006.
- ❖ Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm 2012 do Bộ trưởng Bộ NN&PTNT trao tặng.
- ❖ Giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2010 – TOP 100 Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam do Trung ương Hội liên hiệp Việt Nam phối hợp với Trung ương hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam tổ chức.
- ❖ Giải thưởng Hội nhập Kinh tế quốc tế năm 2010 – TOP 20 doanh nghiệp tiêu biểu do Ủy ban Quốc gia về Hợp tác Kinh tế Quốc tế, Bộ Công thương, Ban Thi Đua khen thưởng Trung ương phối hợp trao tặng.
- ❖ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ tài chính năm 2010
- ❖ Giải thưởng doanh nghiệp Văn hóa của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch năm 2009
- ❖ TOP 20 DN chứng khoán tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2009 do Ngân hàng nhà nước Việt Nam và hãng thông tin hàng đầu thế giới Dun & Bradstreet (D&B) Hoa Kỳ xếp hạng
- ❖ Cúp vàng giải thưởng thương hiệu chứng khoán uy tín từ năm 2007 đến 2012
- ❖ Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam - Thương hiệu vàng Chất lượng từ năm 2007, 2008, 2009, 2010 do Bộ Nông nghiệp và PTNT trao tặng.
- ❖ Giải thưởng Thương hiệu Bạn của nhà nông năm 2005 - 2007 do Bộ Nông nghiệp và PTNT trao tặng.
- ❖ Và nhiều giải thưởng cao quý khác.

5. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY

1. Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.38523294 Fax: 04.38527996

2. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Ba Vì

Địa chỉ: Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Hà Nội

Điện thoại: 034.3863091 Fax: 034.3864185

3. Xí nghiệp Giống cây trồng trung ương Đồng Văn

Địa chỉ: Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351.3835463 Fax: 0351.3835061

4. Chi nhánh Công ty CP Giống cây trồng TW Thanh Hóa

Địa chỉ: Xã Định Tường, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại/Fax: 037.3869251

5. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Thái Bình

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 036.3851256 Fax: 036.3550684

6. Chi nhánh công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương Vinh – Nghệ An

Địa chỉ: Phường Đội Cung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3531822 Fax: 038.3844937

7. Chi nhánh Công ty cổ phần giống cây trồng trung ương Miền Trung và Tây Nguyên

Địa chỉ: Xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại/Fax: 0510.3869255.

8. Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng và chuyển giao công nghệ Giống cây trồng trung ương

Địa chỉ: Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 0466736717

9. Nhà máy chế biến Giống cây trồng trung ương Thường Tín

Địa chỉ: Thị trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Hà Nội

Điện thoại/Fax: 034.3853239

10. Trại thực nghiệm Giống cây trồng trung ương Khoái Châu

Địa chỉ: Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại/Fax: 0321.3910348

11. Văn phòng đại diện tại Tây Ninh

Địa chỉ: Số 3677, tổ 1, ấp 4, Bàu Đồn, Gò Dầu, Tây Ninh

Điện thoại: 066.3857379

12. Văn phòng tại tỉnh Udomxay – Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay

Điện thoại/fax: 0085 681212554.

CÔNG TY CON, LIÊN KẾT

13. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây

Địa chỉ: Phường Phủ Lãm, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 043.3535401 Fax: 043.3530355

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng.

14. Công ty cổ phần Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Điện Thắng Bắc, Điện Bàn, Quảng Nam - Điện thoại: 0510.3869455

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2012 – 2016

Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016 hiện nay gồm:

1. Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
2. Bà Lê Thị Lệ Hằng - Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Phạm Ngọc Lý - Ủy viên HĐQT - Phó TGĐ
4. Ông Đỗ Bá Vọng - Ủy viên HĐQT- Phó TGĐ
5. Ông Nguyễn Khắc Hải - Ủy viên HĐQT

Thành viên độc lập

6. Ông. Trần Đình Long - Ủy viên HĐQT.
7. Bà. Nguyễn Thị Trà My - Ủy viên HĐQT.

Tỷ lệ thành viên độc lập: 2/7.

(Tóm tắt lý lịch thành viên HĐQT được đăng trên trang web công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).

BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2012 - 2016

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2012 – 2016) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 bầu ra với 3 thành viên:

1. Ông Cao Duy Hà - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông Nguyễn Khánh Quỳnh - Ủy viên
3. Ông Đỗ Tiến Sỹ - Ủy viên.

(Tóm tắt lý lịch Ban Kiểm soát được đăng tải trên website công ty: <http://www.vinaseed.com.vn>).

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, CỔ PHẦN

1. Thông tin về cổ phiếu:

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên: 21/12/2006

Loại cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu 31/12/2013: 10.029.838 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu Quỹ tại ngày 31/12/2013: 10.227 cổ phiếu.

Cổ phiếu của Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương được niêm yết vào giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM – HOSE với mã giao dịch NSC.

Cổ phiếu:

Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2013): 100.298.380.000 đồng (Một trăm tỷ, hai trăm chín tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng) được chia thành 10.029.838 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng. Số lượng cổ phiếu quỹ tại ngày 31/12/2013 là 10.227 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng thời điểm 31/12/2013: 370367 cổ phiếu.

Cơ cấu cổ đông: (Số liệu được cập nhật theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/03/2014 của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 17/3/2014).

STT	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CỔ PHẦN	Tỷ trọng %
	TỔNG CỘNG	10,029,838	100.0%
I	TRONG NƯỚC	6,704,846	66.8%
1	CÁ NHÂN TRONG NƯỚC	1,481,926	14.8%
	<u>Trong đó:</u>		
	CBCNV CÔNG TY	623,629	6.2%
2	TỔ CHỨC TRONG NƯỚC	5,222,920	52.1%
II	NƯỚC NGOÀI	3,324,992	33.2%
1	CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI	187,409	1.9%
2	TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI	3,137,583	31.3%



Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013

CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

I- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp định kỳ hàng quý và 03 lần triển khai lấy ý kiến bằng văn bản trong HĐQT để ban hành 07 Nghị quyết và quyết định về các vấn đề chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh trong năm của công ty, đưa ra những quyết định quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT. Các phiên họp này của HĐQT đều có sự tham dự và đóng góp ý kiến của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc công ty.

Cùng với đó, HĐQT thực hiện việc giám sát thường xuyên và giám sát định kỳ hàng quý, bán niên đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Mục tiêu của các hoạt động giám sát nhằm đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của công ty, đối xử bình đẳng với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty.

CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH NĂM 2013

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	03/NQ-CTG-HĐQT	21/01/2013	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013. Thông qua các đề xuất về chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2013
2	05/NQ-CTG-HĐQT	12/03/2013	Thông qua bổ sung nội dung trình ĐHCĐ thường niên 2013 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ, trình bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập theo Thông tư 121/2012/TT-BTC về việc quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
3	10/NQ-CTG-HĐQT	11/04/2013	Thông qua Báo cáo hoạt động Quý I/2013, phương hướng hoạt động Quý II/2013 Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty, kế hoạch hoạt động của HĐQT, BKS năm 2013

			Phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 1 – Khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng, lập hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công Dự án xây dựng Trụ sở làm việc công ty.
4	18/NQ-HĐQT-CTG	10/7/2013	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2013, Kế hoạch SXKD Quý III-2013 Thông qua điều chỉnh Định hướng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2012 – 2016. Thông qua nội dung và tiến độ chi trả nốt cổ tức 2012 và ứng cổ tức đợt I-2013.
5	25/NQ-HĐQT-CTG	16/10/2013	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2013, Kế hoạch SXKD Quý IV-2013 Thông qua chủ trương đầu tư vào Vĩnh Phúc Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ công ty Thông qua Phương án đầu tư theo Tờ trình số 23/TTr-CTG-HĐQT.
6	27/QĐ-HĐQT-CTG	18/10/2013	Quyết định mua lại cổ phiếu ESOP của CBCNV nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ.
7	30/NQ-HĐQT-CTG	08/11/2013	Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ công ty Quyết định tổ chức ĐHCĐ bất thường ngày 21/12/2013

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

Tiểu ban Quản trị và Nhân sự

Trong năm 2013, Tiểu ban Quản trị và Nhân sự đã tham gia hoàn thiện Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của công ty; Hỗ trợ ban điều hành hoàn thiện cơ chế tiền lương, đề xuất phương án thưởng đối với HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao.

Bên cạnh đó, Tiểu ban Quản trị và Nhân sự còn tham gia tư vấn tổ chức và hoàn thiện hệ thống quản trị công ty và các công ty con, công ty liên kết, xây dựng phương án ESOP 2014 và hỗ trợ công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, ĐHCĐ bất thường.

Tiểu ban Đầu tư

Chức năng của Tiểu ban Đầu tư là tham gia thẩm định, tư vấn quản lý, giám sát quá trình tổ chức triển khai dự án, đảm bảo thực hiện theo đúng trình tự đầu tư xây dựng của Nhà nước, đảm bảo tiến độ và hiệu quả dự án. Trong năm 2013, Tiểu ban Đầu tư đã thực hiện chức năng thẩm định, tư vấn và giám sát trong hai dự án:

- Dự án xây dựng Văn phòng công ty
- Dự án xây dựng nhà máy và văn phòng làm việc tại Đồng Văn.

Ngoài ra, Tiểu ban Đầu tư cũng tham gia xây dựng hoàn chỉnh chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2013 – 2016, bao gồm: Theo dõi giám sát quá trình thực hiện chiến lược và tư vấn phát hành tăng vốn, các hoạt động đầu tư, thẩm định các phương án mua bán sáp nhập doanh nghiệp.

Tiểu ban Khoa học kỹ thuật

Nhiệm vụ chính của Tiểu ban Khoa học kỹ thuật (KHKT) là tư vấn định hướng phát triển sản phẩm, đầu tư mua sắm trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho nghiên cứu của Công ty; Tham gia vào các hoạt động khoa học công nghệ của công ty để đánh giá các kết quả nghiên cứu Khoa học kỹ thuật (như tham gia Hội đồng khoa học thẩm định các giống mới của công ty, Hội đồng thẩm định dự án KHCN,...).

Tiểu ban KHKT cũng tham gia tư vấn, kết nối thông tin trong việc mua bán, xác định giá trị bản quyền nghiên cứu khoa học trong quá trình chuyển giao; Tư vấn, giới thiệu trong việc tìm kiếm đối tác, thuê chuyên gia kỹ thuật phục vụ cho nghiên cứu và phát triển của Công ty và đào tạo phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật của Công ty.

II- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2013

Trong năm 2013, mặc dù bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị vẫn lãnh đạo công ty hoàn thành tốt tất cả các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, duy trì tốc độ tăng trưởng cao, xây dựng vị thế Công ty ngày càng lớn mạnh, gia tăng giá trị tích lũy, đảm bảo lợi ích và hiệu quả cao cho các nhà đầu tư.

1. Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2013

Năm 2013, HĐQT và Ban điều hành công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động, sáng tạo, tận dụng cơ hội, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2013:

- Doanh thu đạt 597,8 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch đề ra và tăng 9% so với năm 2012.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 96,1 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch đề ra và tăng 23% so với năm 2012.
- Tỷ số lợi nhuận ròng trên tài sản (ROA) đạt 21,9%, cao hơn mức 21% đã đề ra trong ĐHĐCĐ và cao hơn 10% so với tỷ suất lợi nhuận ròng đạt được năm 2012.
- Tỷ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu đạt 29,8%, cao hơn kế hoạch đề ra (mức 29%) và cao hơn 2% so với năm 2012.
- Tổng tài sản năm 2013 đạt 439,5 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2012.
- Vốn chủ sở hữu tăng 21% so với năm 2012, đạt 322,99 tỷ đồng.
- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu ở mức cao, đạt 9.518 đồng, tăng 23% so với năm 2012. Đồng thời, công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt ở mức 30%

2. Đánh giá hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao Khoa học công nghệ năm 2013

Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đối tượng kinh doanh là các sản phẩm khoa học công nghệ. Do đó, công tác phát triển khoa học công nghệ là điểm chú trọng trong chiến lược phát triển và được xác định vừa là mục tiêu, vừa là động lực để phát triển công ty. Trong năm 2013, Công ty tiếp tục đạt được những thành

công trong công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao KHCN:

- ❖ Đã tập hợp được nguồn lực thực hiện xã hội hoá công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh của công ty, kết hợp cơ chế hợp tác đa dạng và cơ chế thù lao hợp lý khuyến khích sáng tạo và đổi mới công nghệ. Công ty tập hợp được đội ngũ chuyên gia tạo giống đầu ngành của Việt Nam và các cơ sở nghiên cứu công lập giúp Công ty đào tạo nguồn lực, khai thác nguồn gen và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống cây trồng. Hiện nay, Vinaseed đang có 11 chuyên gia tạo giống (là các Giáo sư đầu ngành trong các lĩnh vực giống lúa thuần, lúa lai, ngô lai, đậu tương và rau), hợp tác với 5 viện nghiên cứu gồm viện lúa đồng bằng sông Cửu Long, viện Cây lương thực và Cây thực phẩm, viện nghiên cứu Ngô, viện Di truyền và viện Công nghệ sinh học trường Đại học nông nghiệp I.
- ❖ Thực hiện tốt việc chuyển giao tiến Bộ khoa học kỹ thuật tới bà con nông dân. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại địa phương và các tổ chức chính trị xã hội như các tổ chức hội Phụ nữ, Thanh niên, Nông dân, sở Nông nghiệp, sở Khoa học và Công nghệ, trung tâm Khuyến nông và trung tâm Ứng dụng và chuyển giao thuộc Sở khoa học và Công nghệ các tỉnh,... để hợp tác trong việc khảo nghiệm, trình diễn và xây dựng mô hình, tạo thành một hệ thống truyền thông đa dạng, rộng khắp và phù hợp với bà con nông dân.
- ❖ Nắm vững chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến ngành nông nghiệp, đặc biệt là chính sách phát triển khoa học công nghệ để tranh thủ nguồn lực đầu tư cho KHCN giúp Công ty phát triển, tăng tích lũy để tái sản xuất mở rộng (Nghị định 61/2010/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 về doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các chương trình giống cây trồng vật nuôi,...). Nhờ đó, công ty được hưởng những ưu đãi về đầu tư, được tham gia vào các dự án KHCN của Nhà nước, được hỗ trợ về nguồn lực để đổi mới công nghệ, có kinh phí cho hoạt động nghiên cứu phát triển (R&D) và đặc biệt là nhận được sự hỗ trợ của chương trình đổi mới KHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong năm 2013, công ty đã tham gia 5 đề tài, dự án cấp Nhà nước, 3 đề tài, dự án đã ký hợp đồng triển khai, 1 đề tài đã thẩm định xong đang hoàn tất thủ tục ký hợp đồng, 1 dự án đang chờ hội đồng thẩm định. Tổng giá trị hỗ trợ cho các Đề tài, Dự án này trên 30 tỷ đồng đã góp phần không nhỏ trong hoạt động đầu tư cho công tác nghiên cứu và phát triển, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực cho Công ty.
- ❖ Ngoài việc khai thác nguồn lực trong nước thì quan hệ hợp tác quốc tế là một giải pháp rất quan trọng trong việc nghiên cứu, ứng dụng và triển khai, đặc biệt là khai thác nguồn gen và đào tạo nguồn lực cũng như việc mở rộng quy mô kinh doanh của công ty và tìm kiếm khoa học công nghệ. Hiện nay, Công ty có quan hệ hợp tác với trên 10 công ty trên thế giới và 2 trường đại học: Đại học Nông nghiệp Tứ Xuyên và đại học Nông nghiệp Quảng Tây. Riêng trong năm 2013, công ty đã ký hợp đồng hợp tác nghiên cứu, chuyển giao với Viện Nghiên cứu Quý Á - Trung Quốc, Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Trường Đại học Nông nghiệp I.

3. Đánh giá hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2013

Trong năm 2013, các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng. Trong đó, Dự án đầu tư cơ sở vật chất

cho Trung tâm nghiên cứu với giá trị dự toán 5,1 tỷ đồng, giá trị thực hiện trong năm 2013 là 2,1 tỷ đồng; Phê duyệt dự án xây dựng trụ sở văn phòng công ty với tổng trị giá 25,04 tỷ đồng, giá trị thực hiện trong năm 2013 là 4,06 tỷ đồng; mua sắm thiết bị, phương tiện vận tải với giá trị 6,09 tỷ đồng; Phê duyệt đầu tư vào công ty liên kết và giám sát việc thực hiện thành công nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty CP Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam (QSC) từ 32,2% lên 60,24%; xây dựng văn phòng tại Lào trị giá 495,4 triệu đồng.

4. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Ban điều hành thực hiện tốt trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động tới HĐQT để từ đó HĐQT có những định hướng, chỉ đạo kịp thời.

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm 2013 đã tuân thủ, chấp hành thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Việc định hướng đúng đắn của HĐQT, kết hợp với công tác điều hành hiệu quả của Ban Tổng giám đốc là những yếu tố quan trọng giúp cho Vianseed hoàn thành toàn diện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra cho năm 2013.

III- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2014 – 2016, TẦM NHÌN 2020

Trong giai đoạn 2014 -2016, Vinaseed định hướng tập trung cho công tác nghiên cứu phát triển, không ngừng tìm kiếm những công nghệ mới và đẩy nhanh quá trình thương mại các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp kết hợp với tích hợp công nghệ. Công ty chủ trương kinh doanh giống các cây trồng gắn với dịch vụ khoa học kỹ thuật. Tăng cường đầu tư hiện đại hóa hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thực hiện công nghiệp hóa ngành giống nhằm nâng cao chất lượng hạt giống cây trồng đạt tiêu chuẩn các nước trong khu vực và chuẩn mực quốc tế.

Lĩnh vực kinh doanh: Tập trung toàn bộ nguồn lực vào phát triển ngành nghề chính là sản xuất kinh doanh giống cây trồng nông, lâm nghiệp, trong đó tập trung vào phát triển các loại giống cây trồng chính là: Giống lúa, giống ngô, giống rau nhiệt đới, giống đậu và cây giống lâm nghiệp; Phát triển các giống cây trồng có năng suất và chất lượng cao, thời gian sinh trưởng ngắn, khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu; Kinh doanh giống đi đôi với dịch vụ khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh theo hướng gia tăng giá trị hạt giống cây trồng kết hợp phát triển theo chuỗi giá trị sản phẩm.

- **Vinaseed phấn đấu đạt mục tiêu thị phần như sau:**
 - Chi phối thị trường miền Bắc và Bắc Trung bộ.
 - Mở rộng thị trường miền Nam, miền trung Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung bộ và Đông Nam bộ.
 - Đẩy mạnh xuất khẩu hạt giống ngô sang các nước trong khu vực chú trọng thị trường Lào, Campuchia.
 - Xuất khẩu giống rau nhiệt đới sang thị trường phía nam Trung quốc như Quảng Tây, Quảng Đông và Vân Nam.
- **Mục tiêu cụ thể đến năm 2016:**
 - Duy trì tốc độ tăng trưởng từ 20 – 25% năm lợi nhuận sau thuế.
 - Mục tiêu thị phần hợp nhất khoảng 18% của ngành.

- Doanh thu công ty mẹ Vinaseed khoảng 1000 tỷ.
- Cổ tức ổn định từ 30 – 50% bằng tiền mặt.
- **Các giải pháp cụ thể để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty:**
 - Tập trung đầu tư và nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng, mở rộng quan hệ hợp tác nghiên cứu với các nhà khoa học, các cơ sở nghiên cứu công lập, (viện Di truyền, viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, trường Đại học Nông nghiệp I ...), mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với viện ngô Smit, viện lúa Iri, trường Đại học NN Tứ Xuyên, viện nghiên cứu quốc tế Quảng Tây,...Phát triển nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong đó tập trung vào đào tạo, xây dựng chính sách đãi ngộ và tạo môi trường làm việc tốt cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu, đội ngũ cán bộ cấp trung và kế cận cũng như đội ngũ cán bộ marketing và phát triển sản phẩm, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của công ty.
 - Xây dựng hệ thống quản trị tiến tiến, minh bạch công khai và đặc biệt chú trọng đến quản trị rủi ro cho Công ty.
 - Mở rộng quy mô và nâng cao năng lực tài chính của Công ty bằng cách tăng quy mô vốn điều lệ lên 150 tỷ thực hiện M&A trong ngành, yêu cầu các công ty mục tiêu phải là các công ty phát triển bền vững và có hiệu quả cao đặc biệt phải có quỹ đất tốt, mở rộng hợp tác với các đơn vị trong ngành để nâng cao năng lực sản xuất và khai thác lợi thế tại các vùng sinh thái trong cả nước.
 - Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật để tạo môi trường làm việc, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao chất lượng và thực hiện chính sách hàng tồn kho đối phó với diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu toàn cầu.

IV- KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ, XDCB NĂM 2014

1. Mục tiêu Kinh doanh năm 2014:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	THỰC HIỆN 2013	MỤC TIÊU 2014
1	Doanh thu	đồng	597.814.361.382	650.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	96.109.636.027	115.000.000.000
3	Cổ tức bằng tiền mặt	%	30%	30%

(Kế hoạch 2014 chưa tính hợp nhất của các công ty mục tiêu).

2. Kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2014:

TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN		NGUỒN VỐN
		2014	2015	
I- DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ VĂN PHÒNG CÔNG TY	25.045.692.300	20.978.148.000		Nguồn vốn tự có. Tháng 12/2014 xong
II- NÂNG CẤP TRẠI THỰC NGHIỆM KHOÁI CHÂU	4.830.592.000	3.178.850.000		Nguồn vốn từ lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN

				KHCN 2011, 2012, 2013, 2014. Tháng 6/2014 xong
III- DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN, BẢO QUẢN VÀ VẮN PHÒNG LÀM VIỆC XN ĐỒNG VẮN				Nguồn vốn sử dụng từ Lợi nhuận được Ngân sách miễn giảm để lại cho DN KHCN năm 2011, 2012, 2013 và 2014, Nguồn vốn tự có. Tháng 12/2014 xong hạ tầng và xây lắp
(Hệ thống nhà kho công suất: 5.000 tấn/năm, công suất chế biến đối với giống 10.000 tấn/năm, đối với gạo 12.000 tấn/năm) Dự án đã được ĐHĐCĐ thường niên 2012 thông qua	81.501.011.000	57.050.707.700	24.450.303.300	
IV- MUA SẮM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI	5.000.000.000	5.000.000.000		Nguồn vốn tự có
TỔNG CỘNG	116.377.295.300	86.207.705.700	24.450.303.300	

Để chủ động trong việc đầu tư, mua sắm, tạo điều kiện cho công ty mở rộng quy mô, tăng năng lực kinh doanh, các hoạt động đầu tư xây dựng cụ thể ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, theo các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

1. Tập trung đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển (R&D), ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật trong công nghệ sinh học tạo giống để nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty nhằm tạo ra các dòng sản phẩm năng suất, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.
2. Đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật. Tăng cường kiểm soát nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ đáp ứng tốt yêu cầu khách hàng.
3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản trị công ty đáp ứng yêu cầu quy mô hoạt động mới của công ty. Nâng cấp hệ thống quản trị thông tin doanh nghiệp thông suốt và thống nhất đáp ứng yêu cầu quy mô hoạt động ngày càng lớn của công ty.
4. Tập trung thực hiện chiến lược đầu tư mua lại và hợp nhất các công ty hoạt động trong ngành giống và hợp tác kinh doanh trong chuỗi ngành giống. Củng cố tổ chức và tăng cường công tác quản lý đối với công ty con và công ty liên kết.
5. Phát động phong trào thi đua trong toàn công ty hướng tới kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa.

Trân trọng!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist, Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Cơ cấu hàng hóa đầy đủ, đa dạng với nhiều bộ sản phẩm công nghệ cao được thị trường tin dùng.
- Chính sách kinh doanh của công ty linh hoạt. Công ty nhận được nhiều sự hỗ trợ của Bộ ban ngành và chính quyền địa phương các tỉnh.

1. Khó khăn:

- Kinh tế vĩ mô bất ổn trong một thời gian dài dẫn đến sản xuất bị thu hẹp, sức mua bị suy kiệt. Các yếu tố đầu vào tiếp tục tăng cao trong khi giá nông sản giảm thấp dẫn đến người dân có tâm lý bất an, hạn chế đầu tư trong sản xuất nông nghiệp.
- Thời tiết bất thuận đã ảnh hưởng đến sản xuất thu mua vụ Mùa và sản xuất, kinh doanh cây vụ Đông của công ty.
- Năng lực sản xuất các mặt hàng công nghệ cao còn hạn chế. Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ chế biến và bảo quản chưa đáp ứng được nhu cầu tăng trưởng của công ty.

B- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2013

Năm 2013, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHĐCĐ đề ra kể cả về quy mô và hiệu quả kinh doanh, duy trì được tốc độ phát triển cao, cụ thể:

1. Kết quả kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2013	TH 2013	TH 2012	TH/KH	So sánh 2013/2012
1	DOANH THU	TRĐ	598.300	597.814	547.358	100%	109%
	Doanh thu sản phẩm công nghệ cao/ Tổng DT	%	44,1%	46%	39%	104%	118%
2	CHÉNH LỆCH GIÁ	TRĐ		235.480	198.958		118%
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	TRĐ	96.000	96.110	78.222	100%	123%
4	LỢI NHUẬN/DT	%	16,0%	16,1%	14,2%	100%	113,4%

2. Hiệu quả hoạt động

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2013	TH 2013	CK 2012	TH/KH	TH/CK
1	EBIT	TRĐ		99.086	80.104		124%
2	ROA	%	21%	22%	20%	104%	110%
3	ROE	%	29%	30%	29%	103%	102%
4	EPS	Đ/CP	9517	9.518	7.737	100%	123%
5	TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC (BẰNG TIỀN MẶT)	%	30%	30%	30%	100%	100%

3. Tỷ số về khả năng thanh toán:

NỘI DUNG	2013	2012	2013/2012
Khả năng thanh toán hiện hành	3,1	2,5	125%
Khả năng thanh toán nhanh	1,7	1,4	121%
Khả năng thanh toán tức thời	0,5	0,4	110%

4. Hiệu quả quản lý tài sản:

NỘI DUNG	2013	2012	2013/2012
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	2.3	2.6	89%
Vòng quay khoản phải thu	4.5	4.5	100%
Vòng quay tài sản (DT/TTS)	1.4	1.4	100%

5. Tỷ số tăng trưởng:

TỶ SỐ VỀ TĂNG TRƯỞNG	2013/2012
Doanh thu	109%
Lợi nhuận gộp	118%
Lợi nhuận từ HĐKD	124%
Lợi nhuận trước thuế	124%
Lợi nhuận sau thuế	123%
Tăng trưởng EPS	123%
Tăng trưởng Tổng tài sản	112%
Tăng trưởng VCSH	121%

6. Các hoạt động trong năm 2013:

6.1. Hoạt động sản xuất

Năm 2013, Công ty đã quy hoạch được vùng sản xuất ổn định, tập trung gắn với cánh đồng mẫu lớn, tổ chức sản xuất an toàn các tổ hợp lúa lai và sản xuất 2570 tấn hạt lai, vượt 37% kế hoạch và tăng 14% so với cùng kỳ (tăng chủ yếu do lượng sản xuất ngô LVN10 và ngô nếp). Tuy nhiên, sản

xuất vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu kinh doanh, đặc biệt là những mặt hàng công nghệ cao dẫn đến việc phải hợp tác gia công làm giảm năng lực cạnh tranh của Công ty.

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	SẢN XUẤT NĂM 2013				
		KH	TH2013	Năm 2012	TH/KH	So sánh 2013/2012
Quy mô sản xuất	Ha	7.648	6.568	8.155	86%	81%
Sản lượng	Tấn	24.836	19.666	16.376	79%	120%
Hạt lai các loại	Tấn	1.872	2.570	2.246	137%	114%

6.2. Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật:

Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật là hoạt động chính của công ty, là động lực cho Công ty phát triển, nâng cao sức cạnh tranh, tạo sự khác biệt sản phẩm, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty. Những hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KHKT của Vinaseed trong năm 2013 gồm:

- ❖ Chuyển giao độc quyền 02 giống mới là Thụy Hương 308 và CNR6206
- ❖ Ký hợp đồng hợp tác chuyển giao với Viện nghiên cứu Lúa - Trường Đại học Nông nghiệp 1 nhằm phát triển giống Nếp vàng ĐB. Đây là giống có ưu điểm ngắn ngày, cấy được 2 vụ trong năm.
- ❖ Công ty đang khảo nghiệm, đánh giá vùng sinh thái để tiến hành chuyển giao, công nhận giống lúa lai Xuyên hương 506. Đây là giống lúa lai có thể trồng 2 vụ/năm, tiềm năng năng suất cao, chất lượng ngon hơn giống lúa Nhị ưu 838.
- ❖ Công nhận sản xuất thử giống ngô nếp lai đơn HN90: Đây là giống ngô có thời gian sinh trưởng ngắn, năng suất cao, chất lượng ngon chỉ sau HN88. Định hướng thị trường phát triển cho giống ngô này từ Thanh Hóa trở vào hoặc từ Bắc Giang trở lên.
- ❖ Công nhận sản xuất thử giống lúa thuần chất lượng Thiên Ưu 8, là giống lúa được thị trường đánh giá rất cao, và được định hướng phát triển cạnh tranh với giống lúa BC15 và thay thế giống lúa Khang Dân.
- ❖ Duy trì, phục tráng được 2 cặp bố mẹ lúa lai là cơ sở để phục vụ cho lai tạo.
- ❖ Công ty đã ký hợp đồng hợp tác nghiên cứu, chuyển giao với Viện Nghiên cứu Quý Á - Trung Quốc, Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Trường Đại học Nông nghiệp I.

6.3. Hoạt động phát triển sản phẩm mới

Trong năm 2013, công ty đã phát triển thành công các giống mới có giá trị kinh tế cao, ngày càng được khẳng định về chất lượng như các giống lúa: RVT, OM6976, HN88, HN68, HN90. Đặc biệt, các dòng sản phẩm rau lai do Công ty nghiên cứu ra gồm 3 giống bí xanh, 1 giống bầu, 1 giống bí đỏ, 1 giống mướp hương, 2 giống mướp đắng, giống ớt,... góp phần chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty, nâng cơ cấu doanh thu sản phẩm hàm lượng công nghệ cao từ 39% lên 46%.

6.4. Hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2013:

TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC	TỔNG DỰ TOÁN	THỰC HIỆN 2013	GHI CHÚ
I	ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU	2.114.005.000	2.114.005.000	
	- Xây dựng hệ thống nhà lưới	462.263.000	462.263.000	
	- Đầu tư nâng cấp Trại TN Khoái Châu (Phần đường và hệ thống kênh nội đồng)	1.651.742.000	1.651.742.000	Các công việc đã triển khai bao gồm hệ thống đường và kênh nội đồng. Các công việc dự kiến triển khai tiếp trong năm 2014: Nhà điều hành 2 tầng, nhà chế biến
II	DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ VĂN PHÒNG CÔNG TY	25.045.692.300	4.067.544.300	Các công việc đã thực hiện xong: - Tiến hành đo đạc bản đồ tỷ lệ 1/500. - Khoan khảo sát, di chuyển cột điện. - Thiết kế và tổng dự toán. - Cấp phép xây dựng dự án. - Đấu thầu và lựa chọn Nhà thầu thi công xây lắp, ký hợp đồng gói thầu thi công xây lắp. - Dự án đang bắt đầu triển khai xây dựng.
III	MUA SẮM THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI	6.090.114.800	6.090.114.800	
IV	ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT	2.772.350.000	2.772.350.000	Thực hiện thành công nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty CP Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam (QSC) từ 32,2% lên 60,24% (hiện đang hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng).
V	KHÁC (VĂN PHÒNG TẠI LÀO)	495.460.000	495.460.000	
	TỔNG CỘNG	36.517.622.100	15.539.474.100	

Các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, mua sắm thiết bị được thực hiện đúng thủ tục theo quy định của luật đấu thầu, mua sắm thiết bị chào hàng cạnh tranh, thuê tư vấn giám sát, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

7. Hoạt động của công ty con, công ty liên kết:

7.1. Kết quả kinh doanh công ty CP Giống cây trồng Hà Tây:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	Thực hiện 2012	TH/KH (%)	2013/2012 (%)
1	LƯỢNG HÀNG BÁN	TẤN	1.110	1.132	1.101	102%	103%
2	DOANH THU	VNĐ	23.000.000.000	24.057.720.602	22.657.665.186	105%	106%
3	LỢI NHUẬN GỘP	VNĐ	6.300.000.000	6.657.263.622	6.084.687.704	106%	109%
4	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	VNĐ	1.400.000.000	1.405.648.748	1.340.782.139	100%	105%
5	TỔNG TÀI SẢN	VNĐ		12.541.473.212	10.770.829.280		116%
6	VỐN CHỦ SỞ HỮU	VNĐ		9.106.906.848	8.765.257.207		104%
7	VỐN ĐIỀU LỆ	VNĐ		5.688.900.000	5.688.900.000		100%

7.2. Kết quả kinh doanh công ty CP Giống Nông lâm nghiệp Quảng Nam:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2013	2012
1	DOANH THU	VNĐ	27.225.040.347	35.588.846.791
2	LỢI NHUẬN GỘP	VNĐ	4.491.980.461	9.034.535.953
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	VNĐ	(635.160.559)	(547.245.532)
4	TỔNG TÀI SẢN	VNĐ	14.967.018.441	20.830.721.027
5	VỐN CHỦ SỞ HỮU	VNĐ	5.676.971.555	3.999.326.300

8. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

8.1. Năm 2013, công ty tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHCĐ đề ra kể cả về quy mô và hiệu quả, duy trì được tốc độ phát triển cao:

- Doanh thu thực hiện đạt 100% kế hoạch và bằng 109% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 100% kế hoạch, bằng: 123% so cùng kỳ 2012.
- Các chỉ số ROA, ROE, EPS đều đạt kế hoạch và tăng trưởng cao so với cùng kỳ.
- Quản lý công nợ tốt, không phát sinh nợ xấu.

8.2. Gia tăng sản phẩm cung cấp, mang lại sự lựa chọn đa dạng cho khách hàng:

Công ty đã phát triển thành công các giống mới có giá trị kinh tế cao, ngày càng được khẳng định về chất lượng, góp phần chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho công ty. Năm 2013, cơ cấu doanh thu sản phẩm công nghệ cao chiếm 46% tổng doanh thu (năm 2012, tỷ lệ này là 39%)

8.3. Kiện toàn bộ máy Quản trị Công ty

Năm 2013, Vinaseed đã thành lập Phòng Kinh doanh 2, Ban đầu tư và quản lý các dự án, Phòng kinh doanh hạt rau tại Ba Vì để đáp ứng nhu cầu phát triển mở rộng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã tăng cường nguồn lực cán bộ trẻ kế cận (tuyển dụng, đề bạt cán bộ) cho các chức danh quản lý: Trưởng phòng Kinh doanh 2, Giám đốc đầu tư, Phó GD Kinh doanh, Phó GD Marketing, Phó Phòng quản trị nhân sự, Phó Giám đốc chi nhánh Thái Bình, Trưởng phòng Rau.

8.4. Tăng cường hoạt động phát triển nguồn nhân lực

Công ty xác định giá trị cốt lõi nhất thực sự trở thành lợi thế cạnh tranh và là điểm khác biệt nổi trội so với các công ty khác đó là chất lượng nguồn nhân lực. Mục tiêu phát triển đội ngũ nhân lực năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp đã được Công ty thực hiện thành công thông qua hệ thống chính sách lương thưởng và chế độ đãi ngộ đối với người lao động (tạo cơ hội thăng tiến, tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cán bộ nhân viên trong công ty).

8.5. Hoàn thiện hệ thống quy chế của Công ty

Trong năm 2013, Vinaseed đã hoàn thiện hệ thống quản trị tiên tiến, công khai minh bạch và đồng bộ theo các chuẩn mực quốc tế, được triển khai thực hiện nghiêm túc và thường xuyên được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế:

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, Quy chế quản trị nội bộ công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC.
- Ban hành Quy chế tiền lương mới, Quy chế đánh giá cán bộ mới theo hướng gắn chặt giữa thu nhập cá nhân người lao động với kết quả hoàn thành chung của đơn vị, của công ty.
- Duy trì thường xuyên việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành Quy chế quản lý của công ty.

Trong năm qua, bên cạnh những thành tựu đạt được như trên, trong các hoạt động của Công ty vẫn tồn đọng một số vấn đề như chưa tận dụng tối đa cơ hội kinh doanh do năng lực sản xuất còn hạn chế; Hệ thống kho bảo quản giống thiếu gây ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Do tốc độ tăng trưởng sản lượng kinh doanh nhanh, công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của Công ty.

9. KẾT LUẬN

Mặc dù trong điều kiện kinh doanh khó khăn, Vinaseed vẫn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu Đại hội cổ đông thường niên 2013 đã đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng cao trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, hiệu quả kinh tế, đời sống, phát triển vốn và không có nợ xấu, quy mô công ty không ngừng được mở rộng.

Trân trọng báo cáo!

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TRẦN KIM LIÊN



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

KÍNH THƯA: QUÝ CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- Điều lệ công ty cổ phần Giống Cây trồng Trung Ương liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát xin trình trước đại hội cổ đông về công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của công ty trong năm 2013 trên các lĩnh vực sau:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch:

So sánh việc thực hiện kế hoạch đối với doanh thu, lợi nhuận, lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu trong năm 2013 như sau:

- Doanh thu thuần là 598 tỷ đồng, đạt 100% so kế hoạch đã được ĐHCĐ 2013 thông qua.
- Tổng lợi nhuận sau thuế là 96,1 tỷ đồng, đạt 100 % so kế hoạch.
- Lợi nhuận trên cổ phiếu (EPS) đạt 9,518 đồng/ cổ phiếu, bằng 100% so với kế hoạch

2. Tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các khoản chi phí, khoản trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế quản lý của công ty đã ban hành
- Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin, kiểm toán và thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính theo đúng quy định của luật chứng khoán và công ty niêm yết..
- Quỹ lương của Công ty, thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên và các quy chế quản lý công ty ban hành năm 2013.
- Ban kiểm soát đồng ý cơ bản với các đánh giá hoạt động tài chính của Công ty và tổ chức kiểm toán độc lập (công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT:

- Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2013 ĐHCĐ thường niên 2013 giao.

- Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị đã được HĐQT thực hiện đúng theo quy định luật đầu tư, luật XDDB và đảm bảo tiến độ, chất lượng. Cụ thể:
 - Dự án đầu tư nâng cấp trại thực nghiệm Khoái Châu: 1.6 tỷ đồng.
 - Trung tâm nghiên cứu : 462 triệu đồng
 - Mua sắm thiết bị, phương tiện vận tải: 5,9 tỷ đồng
- Dự án xây dựng văn phòng Công ty thực hiện chậm so với kế hoạch.

4. Tình hình thực hiện quy chế Công ty tại các đơn vị:

- Công ty đã dần hoàn thiện hệ thống định mức, hệ thống báo cáo quản trị hàng ngày đã đáp ứng được yêu cầu quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của công ty. Công ty đã sửa đổi bổ sung quy chế lương và đánh giá cán bộ đã gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận gián tiếp và trực tiếp với kết quả sản xuất kinh doanh.
- Trong quản trị rủi ro, công ty đã xây dựng hạn mức công nợ cho từng đơn vị, từng khách hàng, không phát sinh nợ xấu. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý công nợ tại một số đơn vị vẫn còn chưa có sự quan tâm đúng mức, chưa theo sát cơ cấu doanh thu mùa vụ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận kinh doanh và bộ phận kế toán đơn vị.

III- KẾT LUẬN:

- Trong năm qua HĐQT và bộ máy điều hành, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu đại hội cổ đông đề ra, duy trì tốc độ tăng trưởng trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác.
- HĐQT và bộ máy điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Báo cáo tài chính 2013 công ty phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý khác có liên quan.
- Các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty được triển khai, thực hiện đúng và đầy đủ, có sự giám sát chặt chẽ của các bộ phận chức năng; các rủi ro trong hoạt động được giảm thiểu đến mức thấp nhất trong khả năng cho phép.
- Kiến nghị Công ty đẩy nhanh các hoạt động xây dựng trụ sở chính, hệ thống kho chế biến (dự án Đồng Văn), rà soát và phối hợp chặt chẽ hơn nữa về công tác quản lý hạn mức công nợ khách hàng tại đơn vị.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Cao Duy Hà (Đã ký)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY NĂM 2013 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**
- 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2013 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 17 tháng 3 năm 2014, từ trang 04 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất").

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Đặng Chí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0030-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 17 tháng 3 năm 2014
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Vũ Mai Hương
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0897-2013-001-1



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG
NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2013
CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG - NSC

A/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2013

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT CÔNG TY NĂM 2013

TÀI SẢN	31/12/2013	01/01/2013
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	347.080.557.892	301.221.701.258
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	54.122.278.528	49.657.164.227
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3.615.030.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	133.931.947.388	116.217.978.712
IV. Hàng tồn kho	157.261.771.278	131.054.367.612
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.764.560.698	677.160.707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	92.442.804.101	91.932.648.238
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II. Tài sản cố định	66.631.302.682	67.422.650.341
1. TSCĐ hữu hình	55.258.926.351	57.308.210.750
- Nguyên giá	95.584.250.460	89.771.696.181
- Giá trị hao mòn lũy kế	(40.325.324.109)	(32.463.485.431)
3. TSCĐ vô hình	5.737.453.667	4.989.737.000
- Nguyên giá	9.066.787.000	7.066.787.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(3.329.333.333)	(2.077.050.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	5.634.922.664	5.124.702.591
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.501.123.166	2.978.208.077
V. Tài sản dài hạn khác	1.720.417.157	286.119.996
VI. Lợi thế thương mại	18.589.961.096	21.245.669.824
CỘNG	439.523.361.993	393.154.349.496
NGUỒN VỐN	31/12/2013	01/01/2013
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	112.319.344.688	121.438.691.203
I. Nợ ngắn hạn	112.238.020.688	121.295.397.203
II. Nợ dài hạn	81.324.000	143.294.000
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	322.996.555.453	267.666.038.576
I. Vốn chủ sở hữu	322.996.555.453	267.666.038.576
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.298.380.000	100.298.380.000

2. Thặng dư vốn cổ phần	54.797.592.850	54.797.592.850
4. Cổ phiếu quỹ	0	0
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
7. Quỹ đầu tư phát triển	77.136.109.555	56.695.016.847
8. Quỹ dự phòng tài chính	13.013.067.593	9.096.851.620
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	77.489.277.455	46.516.069.259
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	262.128.000	262.128.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
C.Lợi ích của cổ đông thiểu số	4.207.461.852	4.049.619.717
CỘNG	439.523.361.993	393.154.349.496

II- KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2013 (BÁO CÁO HỢP NHẤT)

Chỉ tiêu	KẾT QUẢ KINH DOANH	
	NĂM 2013	NĂM 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	635.919.097.904	591.021.244.848
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	38.104.736.522	43.662.908.933
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	597.814.361.382	547.358.335.915
4. Giá vốn hàng bán	362.334.793.316	348.400.237.690
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	235.479.568.066	198.958.098.225
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4.736.857.040	4.856.356.421
7. Chi phí tài chính	(407.635.663)	222.593.923
- Trong đó: Chi phí lãi vay	6.801.044	153.380.038
8. Chi phí bán hàng	85.914.503.372	73.627.187.747
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	57.489.581.195	51.382.702.853
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	97.219.976.202	78.581.970.123
11. Thu nhập khác	2.138.925.791	1.868.365.392
12. Chi phí khác	213.429.808	24.872.138
13. Lợi nhuận khác	1.925.495.983	1.843.493.254
14. Phần lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết	(66.285.011)	(475.186.193)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	99.079.187.174	79.950.277.184
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.969.551.146	1.727.857.157
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	96.109.636.028	78.222.420.027
18.1.Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	649.409.722	619.441.348
18.2.Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	95.460.226.306	77.602.978.679
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	9.518	7.737

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ NĂM 2013 (BÁO CÁO HỢP NHẤT)

Chi tiêu	NĂM 2013	NĂM 2012
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	554.251.241.262	512.334.347.703
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(423.791.896.652)	(374.002.155.605)
3. Tiền chi trả cho người lao động	(53.584.151.716)	(37.567.977.839)
4. Tiền chi trả lãi vay	(6.801.044)	(153.380.038)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.642.571.538)	(2.223.334.913)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	26.110.846.178	43.071.801.698
7. Tiền chi khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh	(63.875.714.520)	(60.978.963.919)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	35.460.951.970	80.480.337.087
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	-	-
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	(8.012.845.150)	(19.245.376.773)
2. Tiền thu từ t/lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	1.818.182	260.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(1.785.750.500)	(6.168.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	5.400.780.500	1.800.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(1.006.325.000)	(144.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	4.789.815.010	2.752.772.152
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(612.506.958)	(20.744.604.621)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	-	-
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	-
2. Tiền chi trả v/góp cho các CSH, mua lại CP của DN đã p/hành	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		13.305.434.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(186.968.000)	(13.492.396.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(30.103.563.500)	(28.893.700.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(30.290.531.500)	(29.080.662.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	4.557.913.512	30.655.070.466
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	49.657.164.227	19.007.092.447
ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(92.799.211)	(4.998.686)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	54.122.278.528	49.657.164.227

Số: *DB* /VNIA-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 17 tháng 3 năm 2014, từ trang 04 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng").

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Đặng Chí Đông

Phó Tổng Giám đốc

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0030-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 17 tháng 3 năm 2014

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Vũ Mai Hương

Kiểm toán viên

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0897-2013-001-1

B/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2013

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN CÔNG TY MẸ NĂM 2013

TÀI SẢN	31/12/2013	31/12/2012
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	337.330.417.679	292.167.327.044
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	53.318.123.331	48.060.892.598
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3.615.030.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	126.740.959.945	110.555.759.079
IV. Hàng tồn kho	155.520.514.705	129.259.984.660
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.750.819.698	675.660.707
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	103.880.349.607	100.312.993.245
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II. Tài sản cố định	65.363.166.422	65.975.720.876
1. TSCĐ hữu hình	53.990.790.091	55.861.281.285
- Nguyên giá	89.315.936.828	83.271.743.299
- Giá trị hao mòn lũy kế	(35.325.146.737)	(27.410.462.014)
3. TSCĐ vô hình	5.737.453.667	4.989.737.000
- Nguyên giá	9.066.787.000	7.066.787.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(3.329.333.333)	(2.077.050.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	5.634.922.664	5.124.702.591
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	36.799.614.000	34.065.633.900
V. Tài sản dài hạn khác	1.717.569.185	271.638.469
CỘNG	441.210.767.286	392.480.320.289
NGUỒN VỐN	31/12/2013	31/12/2012
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	110.405.127.091	119.696.975.644
I. Nợ ngắn hạn	110.405.127.091	119.696.975.644
II. Nợ dài hạn	0	0
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	330.805.640.195	272.783.344.645
I. Vốn chủ sở hữu	330.805.640.195	272.783.344.645
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.298.380.000	100.298.380.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	54.797.592.850	54.797.592.850
7. Quỹ đầu tư phát triển	76.838.935.113	56.510.684.637
8. Quỹ dự phòng tài chính	12.930.408.716	9.050.259.782
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	85.678.195.516	51.864.299.376
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	262.128.000	262.128.000
CỘNG	441.210.767.286	392.480.320.289

II- KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ NĂM 2013

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	614.716.757.565	569.536.697.168
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	35.421.030.322	39.287.291.133
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	579.295.727.243	530.249.406.035
4. Giá vốn hàng bán	350.473.422.799	337.397.300.947
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	228.822.304.444	192.852.105.088
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5.030.511.605	5.334.275.869
7. Chi phí tài chính	(407.635.663)	222.593.923
- Trong đó: Chi phí lãi vay	6.801.044	153.380.038
8. Chi phí bán hàng	83.262.004.807	71.029.331.280
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	52.409.322.208	46.305.006.821
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	98.589.124.697	80.629.448.933
11. Thu nhập khác	2.137.107.609	1.595.299.406
12. Chi phí khác	212.730.036	24.872.138
13. Lợi nhuận khác	1.924.377.573	1.570.427.268
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	100.513.502.270	82.199.876.201
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.483.621.251	1.443.448.825
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	98.029.881.019	80.756.427.376
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	9.774	8.052

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ CÔNG TY MẸ NĂM 2013

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2012
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	-	-
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	535.776.009.856	495.727.434.250
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(408.237.038.523)	(363.091.538.756)
3. Tiền chi trả cho người lao động	(51.932.898.117)	(35.650.843.173)
4. Tiền chi trả lãi vay	(6.801.044)	(153.380.038)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	(2.951.590.307)	(1.763.915.731)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	25.100.364.810	41.454.805.367
7. Tiền chi khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh	(61.815.016.324)	(58.374.134.250)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	35.933.030.351	78.148.427.669
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	(7.846.690.150)	(18.318.603.480)
2. Tiền thu từ t/lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác		-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(1.785.750.500)	(6.168.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	5.400.780.500	1.800.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(1.006.325.000)	
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(144.000.000)
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	4.945.516.242	2.975.077.933
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(292.468.908)	(19.855.525.547)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		
2. Tiền chi trả v/góp cho các CSH, mua lại CP của DN đã p/hành		
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		13.305.434.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(186.968.000)	(13.492.396.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(30.103.563.500)	(28.893.700.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(30.290.531.500)	(29.080.662.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	5.350.029.943	29.212.240.122
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	48.060.892.598	18.853.651.162
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(92.799.210)	(4.998.686)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	53.318.123.331	48.060.892.598

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



TRẦN KIM LIÊN



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2013

- Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua năm 2008.
- Căn cứ Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập, và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ.
- Căn cứ Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 hướng dẫn một số điều của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 và Hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TNDN quy định ưu đãi về thuế suất, thời gian miễn, giảm thuế TNDN.
- Căn cứ Điều lệ về Tổ chức và hoạt động Công ty CP Giống cây trồng trung ương và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 ngày 21/03/2013.
- Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD năm 2013 của Công ty.

Để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, tạo điều kiện tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT	99.079.187.174
2	THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH - THUẾ SUẤT 25%	24.769.796.794
	- THUẾ THU NHẬP PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC	2.969.551.146
	- THUẾ THU NHẬP ĐƯỢC MIỄN DO CÔNG TY MẸ LÀ DNKHCN	21.800.245.648
	- LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	649.409.722
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ THU NHẬP DN HỢP NHẤT	95.460.226.306
	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI	95.460.226.306

4	THUẾ TNDN ĐƯỢC MIỄN ĐỂ BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	21.800.245.648
5	QUỸ DỰ DỰ TRỮ BẮT BUỘC (5%)	4.773.011.315
6	QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	14.319.033.946
7	QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI (4%KT + 4%PL)	7.636.818.104
8	CỔ TỨC	
	- CỔ TỨC NĂM 2013 bằng tiền mặt 30%	30.074.173.500
9	THÙ LAO HĐQT VÀ BKS KHÔNG TRỰC TIẾP ĐIỀU HÀNH	580.000.000
10	THƯỞNG HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN CHO BAN ĐIỀU HÀNH (1.5%LNKH)	1.440.000.000
11	THƯỞNG VƯỢT KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CBCNV 20% TRÊN LỢI NHUẬN VƯỢT {20% x(98.029.881.019 Đ - 96.000.000.000 Đ)}	405.976.204
12	MUA CỔ PHIẾU CỦA CBCNV NGHỈ VIỆC LÀM CỔ PHIẾU QUỸ	102.270.000
13	LỢI NHUẬN CÒN LẠI	14.328.697.589
14	LỢI NHUẬN CÒN LẠI ĐƯỢC PHÂN BỐ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	14.328.697.589
15	TỔNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐƯỢC PHÂN BỐ TRONG NĂM (4+6+14)	50.447.977.182

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG
NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Lương Đình Cua Str., Phường Mai Ward, Đống Đa Dist., Hanoi, Vietnam
 Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO CHI TRẢ

**Tiền lương kinh doanh, thù lao, tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2013
 và Dự kiến Phương án chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT và BKS năm 2014**

I- CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2012

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 họp ngày 21/3/2013 đã được Đại hội nhất trí thông qua: đơn giá tiền lương là 95đ/1.000 đồng doanh thu, thù lao HĐQT, thưởng cho HĐQT, BKS và Bộ máy điều hành khi lợi nhuận vượt kế hoạch 20%.
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2013 của công ty.

Số liệu chi trả tiền lương, thù lao năm 2013 quyết toán (đến ngày 31/12/2013) như sau:

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Số quyết toán	Đã chi	Còn lại
1. Quỹ tiền lương				
Doanh thu	598.300.000.000	579.295.727.243		
Đơn giá tiền lương/ 1.000đ doanh thu	95	95		
Quỹ tiền lương	56.838.500.000	55.033.094.088	52.759.639.553	2.273.454.535
2. Thù lao HĐQT và BKS				
a. Thù lao HĐQT	840.000.000	840.000.000	840.000.000	0
b. Chi phí hoạt động và thù lao BKS	150.000.000	150.000.000	150.000.000	0

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2014

1. Quỹ tiền lương: Quỹ tiền lương gắn theo doanh thu và đơn giá tiền lương trên 1000 đ doanh thu. Dự kiến đơn giá tiền lương 100 đồng/1000 đồng doanh thu.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2014
Doanh thu	VNĐ	650.000.000.000
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	VNĐ	100
Quỹ tiền lương 2014	VNĐ	65.000.000.000

2. Thưởng, phạt cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

Nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và đảm bảo các chỉ tiêu về cổ tức tối thiểu 30% trở lên, thì thưởng cho HĐQT và Ban Điều hành 1,5% lợi nhuận kế hoạch; Nếu vượt kế hoạch được trích thêm 20% để thưởng cho Ban điều hành và CBCNV. Nếu lợi nhuận hụt thì phạt với tỷ lệ tương ứng. Tiền thưởng được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

3. Thù lao Hội đồng quản trị:

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận.

Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT năm 2014 là: **840.000.000 đồng/năm.**

4. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh năm 2014, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2014 là: **150.000.000 đồng/năm.**

5. Thanh toán, hạch toán

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.

- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT





Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2014

TỜ TRÌNH

(V/v: xin biểu quyết chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc công ty)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều 111 - Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006.

- Căn cứ Điểm (o) - Khoản 2 - Điều 14 - Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông thường niên thông qua Quyết định chấp thuận cho phép Chủ tịch HĐQT đồng thời giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

Để tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2014, căn cứ tình hình cụ thể của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội biểu quyết phê chuẩn cho phép Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
GIỐNG CÂY TRỒNG
TRUNG ƯƠNG
Q.ĐỒNG ĐÀ - TP.HÀ NỘI
Trần Kim Liên



Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014)

KÍNH TRÌNH: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều 46 - Điều lệ Tổ chức hoạt động công ty CP Giống cây trồng trung ương.
- Căn cứ Quyết định 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế lựa chọn công ty kiểm toán được chấp thuận cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết hoặc tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết Đại hội cổ công thường niên năm 2013 ngày 21/3/2013, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 số 009 Deloitte-AUDHN-EC ngày 07/06/2013 với công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, với mức phí chưa bao gồm VAT là 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng chẵn).

Để thuận tiện cho công tác quản trị và kiểm soát công ty, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho BKS lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014:

- **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam** (thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu) – Văn phòng Hà Nội tại Tầng 12A Tòa nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.
- **Công ty TNHH KPMG**. Địa chỉ: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, Hà Nội Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng, Lô E6, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội..
- **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**. Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà thương mại Daeha, 360 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



Trần Kim Liên